

[porno](#) [porn](#)



Căn c đ h ng đ n x lý ch nh l ch t giá chính là chu n m c k toán VAS 10, QĐ 15/2006 ch đ k toán doanh nghi p và thông t 201/2009 h ng đ n x lý các kho n ch nh l ch t giá, đ c ban hành ngày 15 tháng 10 năm 2009. Và đ i m m i đây, ngày 10 tháng 12 năm 2012, chính th c hi u l c cho thông t 179/2012 thay th thông t 201/2009. M t quá trình v n đ ng th c ti n và hoàn thi n các v n đ ch t chéo trong vi c x lý ch nh l ch t giá vào cu i m i năm tài chính.

Theo VAS 10 và thông t 179/2012 thì có m t s đ i m chung và th ng nh t:

1. Ch nh l ch t giá h i đoái phát sinh trong giai đo n đ u t xây d ng đ hình thành TSCĐ c a DN m i thành l p, ch a đ vào ho t đ ng. Khi đ nh giá l i các kho n m c ti n t có g c ngo i t cu i năm tài chính đ c ph n ánh lu k , riêng bi t trên B ng cân đ i k toán. Khi tài s n c đ nh hoàn thành đ u t xây d ng đ a vào s đ ng thì ch nh l ch t giá h i đoái phát sinh trong giai đo n đ u t xây d ng (sau khi bù tr s ch nh l ch tăng và ch nh l ch gi m) đ c phân b đ n vào doanh thu ho t đ ng tài chính ho c chi phí tài chính, th i gian phân b không quá 5 năm k t khi công trình đ a vào ho t đ ng.

2. Ch nh l ch t giá th i k ho t đ ng s n xu t kinh doanh, k c đ u t xây d ng hình thành TSCĐ c a DN đang ho t đ ng, ch nh l ch t giá phát sinh trong giao d ch các kho n m c ti n t có g c ngo i t s đ c h ch toán vào doanh thu ho t đ ng tài chính ho c chi phí tài chính.

3. Vi c x lý chênh l ch t giá vào cu i năm tài chính đ i v i th i k gi i th và thanh lý đ c đ a vào chi phí thanh lý ho c thu nh p thanh lý doanh nghi p.

Các kho n chênh l ch đánh giá s đ ngo i t các kho n m c t i n có g c ngo i t , sau khi bù tr chênh l ch tăng ho c gi m trên tài kho n 413. S đ cu i k trên tài kho n 413 s đ c k t chuy n vào doanh thu ho t đ ng tài chính và chi phí tài chính.

Tuy nhiên đ i v i thông t 201/2009 thì có s khác bi t và r m rà h n. Khi x lý chênh l ch t giá đ c đánh giá vào cu i năm thì phân chia làm hai tr ng h p ng n h n và dài h n đ i v i các kho n m c t i n t , n ph i thu, n ph i tr ... có g c ngo i t .

1. N u là tr ng h p ng n h n thì s không k t chuy n vào 515 và 635 sau khi bù tr chênh l ch tăng gi m chênh l ch t giá khi đánh giá vào cu i niên đ trên tài kho n 413. S treo s đ tài kho n này trên b ng cân đ i k toán và sang đ u năm sau ghi bút toán ng c, xóa s đ .

2. N u là tr ng h p đánh giá ngo i t dài h n cho các kho n m c trên 1 năm, thì s k t chuy n vào 635 và 515 sau khi bù tr chênh l ch tăng gi m trên tài kho n 413.

Do v y, v m t khía c nh nào đó thì thông t 179/2012 có b c hoàn thi n h n trong vi c h 0 ng đ n x lý chênh l ch t giá vào cu i năm, đ ng th i đ ng nh t v i VAS 10 h n. Trong khi thông t 201/2009 h 0 ng đ n x lý r m rà khi n ng i làm k toán lúc tr c th ng ph i l a ch n h ch toán và x lý theo VAS 10 hay thông t 201/2009, nh ng nay đã đ c th ng nh t.

Và m t đi m c n l u ý, theo QĐ 15/2006 thì ng i làm k toán có quy n ch n l a h ch toán theo t giá bình quân liên ngân hàng do ngân hàng nhà n c công b hay t giá giao đ ch t i ngân hàng m tài kho n giao đ ch khi n đ n đ n nhi u tranh cãi và b t c p trong th c t i n khi v n đ ng t giá qui đ i ra đ ng Vi t Nam, ph c v cho h ch toán s sách. Thì nay, thông t 179/2012 nêu rõ h n, c th h n, là h ch toán theo t giá mua vào c a Ngân hàng th ng m i n i doanh nghi p m tài kho n công b t i th i đi m l p báo cáo tài chính. Và tr ng h p doanh nghi p m tài kho n nhi u ngân hàng khác nhau, thì có th th c hi n theo t giá giao đ ch bình quân c a các ngân hàng th ng m i mà doanh nghi p m tài kho n t i th i đi m đánh giá l i s đ các kho n m c t i n t có g c ngo i t cu i k .

Đ ng th i thông t 179/2012 cũng g b đ i s b i r i, tranh cãi trong vi c xác đ nh chi phí đ c tr hay không đ c tr đ i v i kho n l chênh l ch t giá đ a vào chi phí.

Theo thông t 179 thì vi c xác đ nh chi phí đ c tr khi xác đ nh thu nh p ch u thu TNDN đ i v i các kho n chênh l ch t giá thì th c hi n theo qui đ nh các văn b n pháp lu t v thu TNDN. Còn thông t 201/2009 thì các kho n l chênh l ch t giá này s đ a vào chi phí tài chính trong năm và đ c tính vào chi phí h p lý khi tính thu TNDN, trong khi thông t 18/2011 s a đ i, b sung thông t 130/2008 v h 0 ng đ n thì hành thu TNDN cũng nh thông t 123/2012 đang hi n hành, không cho phép các kho n chi phí phát sinh t ph n l chênh l ch t giá khi đánh giá các kho n m c ti n có g c ngo i t (ngo i tr các kho n n ph i tr có g c ngo i t) vào cu i năm tài chính, là chi phí h p lý khi tính thu TNDN.

M t s đ i m b t c p đã đ c hoàn thi n, g b s tranh cãi gi a VAS và thông t h 0 ng đ n trong th i gian qua. Hy v ng s có nhi u s c i thi n sát v i th c ti n, gi n đ n cho công tác k toán.

Theo : webketoan.vn